

TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI**Tháng 2 và 2 tháng năm 2013****I. CÔNG NGHIỆP**

Ước tính sản xuất công nghiệp tháng 2 giảm 19,6% so tháng 1 và giảm 10,7% so tháng 2/2012 do tháng 2 năm nay là tháng tết số lượng ngày sản xuất thực tế giảm nhưng do mức tăng của tháng 1 khá cao nên lũy kế 2 tháng đầu năm sản xuất công nghiệp tăng 3,2%, gấp 2 lần mức tăng của 2 tháng đầu năm 2012 (2 tháng đầu năm 2012 tăng 1,6%). Trong đó công nghiệp khai khoáng chỉ đạt 54,8% so cùng kỳ, công nghiệp chế biến tăng 3,1% ; sản xuất phân phối điện tăng 3,2% ; cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 14,9%. Kết quả sản xuất ở một số ngành có tỷ trọng cao:

Chỉ số phát triển công nghiệp

	Tháng 2 so với tháng 1	Đơn vị tính : % 2 tháng so với cùng kỳ
Tổng số	80,4	103,2
Chia theo ngành cấp 1		
1. Công nghiệp khai thác mỏ	86,5	54,8
2. Công nghiệp chế biến	80,1	103,1
3. SX và phân phối điện	89,8	103,2
4. Cung cấp nước và xử lý rác thải	93,3	114,9
Một số ngành chủ yếu		
1. Sản xuất chế biến thực phẩm	78,8	105,2
2. Sản xuất đồ uống	82,6	111,2
3. Sản xuất quần áo	72,9	102,4
4. Sản xuất da và SP liên quan	97,7	136,5
5. SX hóa chất và SP hóa chất	71,5	116,9
6. Sản phẩm từ plastic	79,0	108,4
7. Sản xuất vật liệu xây dựng	77,8	123,9
8. Sản xuất SP điện tử	80,5	72,8
9. Sản xuất thiết bị điện	71,5	110,0
10. SX ô tô	90,7	93,6

Có 15/26 ngành (cấp 2) tăng, trong đó có các ngành có tỷ trọng cao như chế biến thực phẩm, đồ uống, may trang phục, da giày.

Các ngành giảm: khai thác cát đá sỏi (-45,2%) ; sản xuất thuốc lá (-10,8%); sản xuất kim loại (-0,5%) ; sản xuất sản phẩm từ kim loại (-26,6%) ; sản xuất giường tủ bàn ghế (-9,5%)...

Chỉ số tồn kho toàn ngành tại thời điểm 1/2/2013 tăng 3,8% so với cùng thời điểm tháng 1/2013. Trong đó: chế biến thực phẩm tăng 26,5% ; đồ uống tăng 38,9% ; may mặc giảm 15,1% ; hóa chất giảm 5,3% ; vật liệu xây dựng giảm 3,5% ; giày da tăng 1,5% ; sản phẩm điện tử tăng 44,4% và ô tô tăng 41,9%...

II. NÔNG NGHIỆP

1. Trồng trọt:

Vụ đông xuân: đã xuống giống 4.760,5 ha lúa, xấp xỉ cùng kỳ; rau gieo trồng 4.420 ha tương đương cùng kỳ năm trước.

Chi cục Bảo vệ thực vật hướng dẫn người sản xuất thời gian gieo sạ để tránh rầy, đồng thời theo dõi bầy đèn hàng ngày, thường xuyên thăm đồng để phát hiện ngăn chặn sâu bệnh kịp thời.

Trong dịp Tết vừa qua nhiều loại hoa và cây cảnh chất lượng cao đã được người sản xuất cung ứng kịp thời cho thị trường trong và ngoài thành phố. Riêng thời tiết không thuận lợi nên hoa mai nở sớm đã gây thiệt hại không nhỏ cho người trồng.

2. Thủy sản: (tại huyện Cần Giờ)

Sản lượng thủy sản tháng 2 ước đạt 2.901 tấn, tăng 30% so với tháng 2/2012. đánh bắt 1.765 tấn tăng 39,4%; nuôi trồng 1.136 tấn tăng 17,6% (tôm các loại chiếm 57% tăng 18,3%).

Hai tháng đầu năm sản lượng thủy sản ước đạt 5.843 tấn, tăng 4,6% so với cùng kỳ. Trong đó, đánh bắt 3.749 tấn, tăng 24,4%; nuôi trồng 2.094 tấn giảm 18,6%.

Tình hình thả nuôi tôm: Từ đầu năm đến ngày 4/2 đã có 462 lượt hộ thả nuôi tôm sú với 20 triệu con giống trên diện tích 3.089,4 ha. Tôm thẻ chân trắng có 400 lượt hộ thả nuôi với 206 triệu con giống trên diện tích 331,3 ha.

Về dịch bệnh trên tôm: đã có 38 lượt hộ thả nuôi tôm thẻ chân trắng phát hiện dịch bệnh, thiệt hại 17,3 triệu con giống trên diện tích 29,1 ha.

III. ĐẦU TƯ

1. Đầu tư xây dựng:

Vốn xây dựng thuộc ngân sách thành phố 02 tháng ước thực hiện 902,3 tỷ đồng, tăng 2,7% so với cùng kỳ. Cấp thành phố 384,8 tỷ đồng, chiếm 42,7%; cấp quận huyện 517,5 tỷ đồng, chiếm 57,3%.

Vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách địa phương

	Thực hiện 02 tháng (tỷ đồng)	So với cùng kỳ năm 2012 (%)
Tổng vốn đầu tư	902,3	102,7
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	66,2	51,5
Cấp thành phố	384,8	67,8
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	60,7	67,1
Cấp quận huyện	517,5	165,9
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	5,5	14,6

Do thời gian nghỉ Tết dài và kế hoạch vốn chưa được giao nên khối lượng thực hiện 2 tháng đầu năm chủ yếu tập trung vào các công trình chuyển tiếp từ năm trước.

Tình hình thực hiện một số công trình trọng điểm

2 dự án cầu vượt bằng thép tại ngã tư Thủ Đức và nút vòng xoay Hàng Xanh đã hoàn thành đưa vào sử dụng, dự án cầu vượt thứ ba tại vòng xoay Lăng Cha Cả đã khởi công vào ngày 5/2, với tổng vốn đầu tư 121,5 tỷ đồng, dự kiến sẽ hoàn thành sau 4 tháng thi công.

Với tính hiệu quả cao về giảm bớt ùn tắc giao thông, tiết kiệm được chi phí và thời gian thi công, UBND Thành phố chỉ đạo tiếp tục khởi công các dự án cầu vượt tại các điểm trọng yếu trước ngày 30/4:

- + Ngã sáu đường Nguyễn Tri Phương – đường 3 tháng 2 – Lý Thái Tổ;
- + Giao lộ đường Cộng Hòa – Hoàng Hoa Thám;
- + Vòng xoay Cây Gõ.

2. Cấp phép xây dựng nhà ở hộ dân cư riêng lẻ

Tháng 1, toàn thành phố đã cấp 2.816 giấy phép xây dựng và sửa chữa lớn, với diện tích sàn 498,6 ngàn m². Trong đó cấp cho xây dựng mới 2.464 giấy phép, với diện tích 445,3 ngàn m² và 352 giấy phép sửa chữa lớn, với diện tích 53,2 ngàn m². So với cùng kỳ tăng 38,2% về giấy phép và tăng 40,2% về diện tích (+ 143,6 ngàn m²).

3. Cấp phép đầu tư trực tiếp nước ngoài (từ đầu năm đến ngày 15/2):

Có 38 dự án có vốn nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký đạt 43,9 triệu USD (trong đó vốn điều lệ 28,1 triệu USD).

Theo hình thức đầu tư: 26 dự án 100% vốn nước ngoài, vốn đầu tư 26 triệu USD; 12 dự án hình thức liên doanh, vốn đầu tư 17,9 triệu USD.

Theo ngành đầu tư: Công nghiệp 7 dự án, vốn đầu tư 26,7 triệu USD (chiếm 61% tổng vốn); thương nghiệp 6 dự án, vốn đầu tư 2,3 triệu USD; dịch vụ lưu trú và ăn uống 1 dự án, vốn đầu tư 5 triệu USD; thông tin và truyền thông 9 dự án, vốn đầu tư 2,4 triệu USD; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ 8 dự án, vốn đầu tư 4,6 triệu USD;...

Theo quốc gia đầu tư: Hà Lan 2 dự án, vốn đầu tư 20,2 triệu USD (chiếm 46,1% tổng vốn); Australia 1 dự án, vốn đầu tư 9,8 triệu USD; Singapore 7 dự án, vốn đầu tư 5,7 triệu USD; Nhật Bản 16 dự án, vốn đầu tư 4,6 triệu USD; Hàn Quốc 4 dự án, vốn đầu tư 1,3 triệu USD;...

Có 11 dự án tăng vốn đầu tư, vốn tăng 12,6 triệu USD; 7 dự án giải thể, chuyển đi tỉnh thành khác với 1,4 triệu USD. Tổng vốn đầu tư đăng ký cấp mới và điều chỉnh tăng vốn đến 15/2 đạt 56,5 triệu USD.

4. Cấp phép thành lập doanh nghiệp trong nước

Tính từ đầu năm đến ngày 15/2, đã có 2.667 doanh nghiệp ngoài nhà nước được cấp phép hoạt động với số vốn đăng ký 11.312 tỷ đồng; so với cùng kỳ năm 2012 tăng 14% về số doanh nghiệp và giảm 22% về vốn đầu tư.

Trong tổng số doanh nghiệp được thành lập: các ngành dịch vụ chiếm 64,9%, xây dựng chiếm 15,9% và các ngành công nghiệp chiếm 13,6%. 85,7% số doanh nghiệp thành lập với loại hình Cty trách nhiệm hữu hạn, 11,6% là doanh nghiệp tư nhân.

IV. NỘI THƯƠNG – CHỈ SỐ GIÁ

1. Nội thương:

Do ảnh hưởng của 9 ngày nghỉ Tết Nguyên Đán nên doanh thu hoạt động thương mại, dịch vụ giảm đáng kể so với tháng trước Tết. Hầu hết các trung tâm thương mại, siêu thị và chợ truyền thống đã kinh doanh lại từ ngày 2 đến ngày 4 Tết (11/2 đến ngày 13/2) song mức tiêu thụ thấp do các hộ dân cư còn còn hàng dự trữ trước Tết và những người đi nghỉ tại các tỉnh thành khác chưa trở lại thành phố. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 2 ước đạt 41.384 tỷ đồng, giảm 21,1% tháng trước và giảm 0,9% so với cùng kỳ.

Hai tháng đầu năm, ước đạt 93.821 tỷ đồng, tăng 10,2% so cùng kỳ. Trong đó: Kinh tế nhà nước 15.694 tỷ đồng, giảm 11,8%; Kinh tế ngoài nhà nước 74.386 tỷ đồng, tăng 15,8%; Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 3.741 tỷ đồng, tăng 18,7% so cùng kỳ.

Trong đó:

- + Thương nghiệp 75.383 tỷ đồng, chiếm 80,3%, tăng 7,8%;
- + Khách sạn nhà hàng 11.293 tỷ đồng, chiếm 12%, tăng 22,1%;
- + Du lịch lữ hành 2.689 tỷ đồng, chiếm 2,9%, tăng 22,8%;

Mức bán lẻ của từng khu vực

	Ước thực hiện 2 tháng (tỷ đồng)			% so sánh với tháng 2/2012		
	Trên địa bàn	K.tế trong nước	K.tế có vốn ĐTNN	Trên địa bàn	K. tế trong nước	K.tế có vốn ĐTNN
Tổng mức	93.821	90.080	3.741	110,2	109,8	118,7
Tr.đó: Thương nghiệp	75.383	74.628	754	107,8	107,7	111,1
Khách sạn	1.144	572	572	104,8	105,1	104,5
Nhà hàng	10.149	9.447	701	124,4	124,0	129,5
Dịch vụ du lịch lữ hành	2.689	2.168	522	122,8	120,5	133,1

Loại trừ biến động giá, lượng hàng hóa và dịch vụ tiêu thụ tăng 6,4% so với 2 tháng cùng kỳ năm trước (*mức tăng của năm trước là 2,3%*).

* **Tình hình du lịch:** Doanh thu du lịch (bao gồm khách sạn và dịch vụ du lịch lữ hành) 2 tháng đầu năm ước đạt 3.833 tỷ đồng, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó doanh thu khách sạn tăng 4,8%, dịch vụ du lịch lữ hành tăng 22,8%.

2. Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 2 tăng 1% so tháng trước (thấp hơn mức độ tăng 1,32% của tháng 2/2011). 10/11 nhóm hàng có mức giá tăng; trong đó 4 nhóm hàng hóa có chỉ số tăng cao hơn mức bình quân chung và cao nhất là nhóm “đồ uống và thuốc lá” (tăng 3,34%), “hàng ăn và dịch vụ ăn uống” (tăng 1,42%), “hàng hóa và dịch vụ khác” (tăng 1,45%), “giao thông” (tăng 1,35%). Các nhóm hàng còn lại đều có mức tăng không đáng kể.

Chương trình bình ổn giá suốt cả năm 2012 với 9 nhóm mặt hàng thiết yếu của thành phố đã tác động tích cực trong việc kiềm hãm sự tăng giá bất thường trên thị trường và đặc biệt là trong những thời kỳ cao điểm tiêu dùng hàng hóa của dân cư

vào dịp lễ, tết ... Trong dịp Tết năm nay, trị giá nguồn hàng bình ổn tăng 21,4% so với cùng kỳ năm trước, hàng hóa bình ổn đều được bán trong các siêu thị ngoài ra còn có các điểm bán tại chợ truyền thống và tụ điểm đông dân cư, tổ chức xe bán hàng lưu động tại vùng sâu vùng xa và khu công nghiệp, khu chế xuất ... Đến ngày 13/2 (ngày 4 Tết), hệ thống siêu thị và chợ đã hoạt động trở lại nhưng sức mua của dân còn thấp và tập trung vào thực phẩm tươi sống và rau quả, giá vẫn còn cao so với ngày trước Tết. Nguồn hàng cung cấp ra thị trường đã dần đi vào mức trung bình của tháng trong năm, nhưng do ảnh hưởng của tháng tết nên giá nhiều mặt hàng tuy đã giảm nhưng vẫn còn đứng ở mức cao so với tháng 12/2012 và tháng 2/2012. Do đó xu hướng tiêu dùng tiết kiệm vẫn được người dân lao động tiếp tục duy trì.

**Mức biến động giá một số mặt hàng tháng 2
so với tháng cùng kỳ năm trước**

	Đơn vị tính: %	
	2012	2013
Thịt heo	+36,82	-13,63
Thịt bò	+33,97	+8,92
Gia cầm	+12,77	+3,32
Thủy hải sản tươi sống	+20,63	+4,53
Thủy hải sản chế biến	+33,89	+7,08
Rau các loại	+18,59	+4,89
Quả các tươi loại	+10,52	+9,20
Bánh, mứt, kẹo	+14,30	+0,75
Ăn uống ngoài gia đình	+26,75	+3,32
Rượu bia	+3,97	+5,17
Ga và các loại chất đốt	+26,26	+1,82
Xăng dầu diezen	+30,27	+9,30
Dịch vụ phục vụ cá nhân	+2,00	+10,68

So với tháng 2/2012, chỉ số giá tiêu dùng tăng 3,28% (mức tăng của cùng kỳ năm 2011 là 15,40%). Tăng cao nhất là nhóm “giáo dục” với mức tăng 7,7%; “Hàng hóa và dịch vụ khác” tăng 6,85%; nhóm “ăn và dịch vụ ăn uống” tăng 2,04% (trong đó lượng thực giảm 0,52%). Nếu tính mức tăng của tháng 2 so với tháng 2 cùng kỳ năm trước, chỉ số giá năm 2013 có mức tăng thấp nhất tính từ năm 2003 đến nay.

CỤC THÔNG KÊT LƯU CHỈ MINH
PHÒNG THÔNG KÊT LƯU HỢP
ĐT: 38 299 838, 38 299 733

Chỉ số giá tháng 2

Đơn vị tính: %

	Tháng 2 so với tháng cùng kỳ năm trước		Tháng 2 so với tháng 12 năm trước	
	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2012	Năm 2013
	1. Chỉ số giá tiêu dùng	115,40	103,28	102,22
Trong đó:				
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	121,94	102,04	102,65	102,19
Lương thực	117,36	99,48	99,78	100,08
Thực phẩm	120,38	102,03	102,99	104,03
Ăn uống ngoài gia đình	126,75	103,32	103,63	100,62
Đồ uống và thuốc lá	106,25	103,76	101,96	103,56
2. Chỉ số giá vàng	126,42	101,98	99,29	97,00
3. Chỉ số giá USD	98,83	99,54	98,82	100,19

Giá vàng giảm 1,3% so với tháng trước và giảm 3% so với tháng 12/2012. Tỷ giá USD tăng 0,02% so với tháng trước và tăng 0,19% so với tháng 12/2012.

V. XUẤT - NHẬP KHẨU

Tổng giá trị xuất nhập khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp trên địa bàn 2 tháng đầu năm ước thực hiện 6.653,6 triệu USD (**không tính trị giá xuất khẩu dầu thô**), tăng 14,8% so cùng kỳ. Khu vực kinh tế trong nước chiếm 58,9%, tăng 12,4% và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 41,1%, tăng 18,4%.

1. Xuất khẩu:

Trị giá xuất khẩu hàng hóa tháng 2 ước đạt 1.804,8 triệu USD, giảm 32,7% so với tháng trước và giảm 1,4% so tháng 2/2012. Khu vực kinh tế trong nước 1.170,5 triệu USD, giảm 33,1% so tháng trước; khu vực kinh tế có vốn nước ngoài 634,3 triệu USD, giảm 32%.

Ước tính 2 tháng đầu năm, trị giá hàng hóa xuất khẩu đạt 4.487,2 triệu USD, tăng 21,4% so cùng kỳ, tương đương tăng 789,5 triệu USD. Khu vực Nhà nước 1.816,3 triệu USD, chiếm tỷ trọng 40,5%, tăng 23,8%; khu vực ngoài nhà nước 1.103,9 triệu USD, chiếm 24,6%, tăng 6,7%; khu vực có vốn nước ngoài 1.567 triệu USD, chiếm 34,9%, tăng 31%.

Loại trừ trị giá dầu thô, tổng giá trị hàng hoá xuất khẩu **đạt 3.218,3 triệu USD, tăng 17,4%** so cùng kỳ.

Mức xuất khẩu của các thành phần kinh tế
(không tính dầu thô)

	Kim ngạch (Triệu USD)		% so sánh	
	Tháng 2	2 tháng	Tháng 2 với tháng 1	2 tháng với cùng kỳ 2012
Tổng số	1.267,8	3.218,3	65,0	117,4
Kinh tế Nhà nước	202,7	547,4	58,8	106,9
Kinh tế tập thể	1,8	4,6	64,5	114,7
Kinh tế tư nhân	429,0	1.099,2	64,0	106,7
Kinh tế có vốn nước ngoài	634,3	1.567,0	68,0	131,0

Ước tính một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu 2 tháng và so sánh với cùng kỳ năm 2012

+ Gạo 178,4 ngàn tấn, giảm 41,2%; trị giá 78,9 triệu USD, chiếm tỷ trọng 2,5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu không kể giá trị dầu thô, giảm 61,7% (giá giảm 15%);

+ Thủy sản 102,4 triệu USD, tăng 2,8%;

+ Sữa 23,9 triệu USD, giảm 39,3%;

+ May mặc 808 triệu USD, chiếm 25,1% tổng kim ngạch xuất khẩu không kể dầu thô, tăng 33,8%;

+ Giày dép 355,1 triệu USD, chiếm 11%, tăng 21,9%;

Chỉ tính riêng trị giá xuất khẩu của 5 mặt hàng trên đã chiếm tỷ trọng 43,5% trong tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa không tính dầu thô.

+ Dầu thô 1 1.268,9 triệu USD, tăng 32,8%, (lượng 1.409 ngàn tấn, tăng 38,1%, giá bình quân giảm 3,8%).

2. Nhập khẩu:

Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tháng 2 ước đạt 1.418,1 triệu USD, giảm 29,7% so với tháng trước và giảm 1,5% so với tháng 2/2012.

Ước tính 2 tháng, trị giá hàng hóa nhập khẩu đạt 3.435,4 triệu USD, tăng 12,4% so cùng kỳ.

Mức nhập khẩu của các thành phần kinh tế

	Kim ngạch (Triệu USD)		% so sánh	
	Tháng 2	2 tháng	Tháng 2 với tháng 1	2 tháng với cùng kỳ 2012
Tổng số	1.418,1	3.435,4	70,3	112,4
Kinh tế Nhà nước	243,3	602,3	67,8	116,3
Kinh tế tập thể	1,0	2,5	66,2	115,9
Kinh tế tư nhân	682,9	1.665,8	69,5	117,0
K.tế có vốn nước ngoài	490,9	1.164,8	72,8	104,8

Ước tính một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu 2 tháng và so sánh với cùng kỳ năm 2012:

- + Sữa và sản phẩm sữa 108,8 triệu USD, tăng 7,3%;
- + Nhiên liệu 48,5 triệu USD, giảm 32,9% (lượng 60,8 ngàn tấn giảm 28,4%, giá bình quân giảm 6,3%);
- + Nguyên phụ liệu may 336,3 triệu USD, tăng 15,1%;
- + Phụ liệu giày dép 47,1 triệu USD, tăng 6,3%;
- + Sắt thép 146,3 triệu USD, giảm 17,4%;
- + Tân dược 126,2 triệu USD, giảm 10,1%;
- + Dầu mỡ động thực vật 25,7 triệu USD, giảm 0,5%;
- + Chất dẻo 260,8 triệu USD, tăng 23,7%.

VI. GIAO THÔNG VẬN TẢI:

1. Vận tải hàng hóa và hành khách:

Tổng doanh thu vận tải (thuần túy) tháng 2 ước đạt 4.253 tỷ đồng, giảm 10,7% so với tháng trước và tăng 6,7% so với tháng 2/2012. 2 tháng đầu năm ước đạt 9.017,4 tỷ đồng, tăng 16,5% so cùng kỳ 2012; trong đó khu vực nhà nước chiếm 12,3%, tăng 2,8%.

Doanh thu vận chuyển hàng hóa và hành khách 2 tháng đầu năm

	Doanh thu (tỷ đồng)		% so sánh với cùng kỳ năm 2012	
	Hàng hóa	Hành khách	Hàng hóa	Hành khách
Tổng số	5.877,0	3.140,4	111,5	127,4
<i>*Phân theo khu vực kinh tế</i>				
Kinh tế nhà nước	891,9	218,6	98,0	128,3
Kinh tế ngoài nhà nước	4.944,7	2.478,4	114,3	135,5
Kinh tế có vốn nước ngoài	40,4	443,4	115,8	95,0
<i>*Phân theo phương tiện vận tải</i>				
Trong đó : Đường bộ	3.186,5	2.753,3	114,9	135,5
Đường sông	589,3	46,0	109,2	118,0
Đường biển	2.085,4		107,5	
Đường hàng không	15,8	341,0	86,7	86,5

* Doanh thu vận tải hàng hóa 2 tháng đầu năm ước đạt 5.877 tỷ đồng, tăng 11,5% so cùng kỳ. Trong đó vận tải hàng hóa đường bộ 3.186,5 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 54,2%, tăng 14,9%.

* Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 3.140,4 tỷ đồng, tăng 27,4% so cùng kỳ. Trong đó vận tải hành khách đường bộ 2.753,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 87,7%, tăng 35,5%.

Vận tải hành khách phục vụ Tết: nhiều doanh nghiệp vận chuyên hành khách có thương hiệu đã tăng cường xe và bán vé sớm trước Tết 1tháng nhưng do lượng xe tăng cường không bằng tết năm trước để đảm bảo vận chuyên hết lượng khách bến xe miền Đông, miền Tây đã đề xuất tăng cường 170 xe buýt tăng cường về các tỉnh lân cận. Các tuyến xe buýt tới các điểm vui chơi trong thành phố được tăng cường chuyên vận chuyên và kéo dài thời gian hoạt động để phục vụ nhu cầu đi lại của người dân thành phố.

2. Hàng hóa qua cảng:

Tổng lượng hàng hoá thông qua cảng sông và cảng biển tháng 2 ước thực hiện 4.954,4 nghìn tấn, giảm 14,2% so tháng trước và tăng 0,4% so với tháng 2/2012. Hai tháng đầu năm ước đạt 10.728,8 nghìn tấn, tăng 7,6% so cùng kỳ. Trong đó hàng hoá xuất khẩu 4.359,2 ngàn tấn, chiếm 40,6%, tăng 14,2%; hàng nhập khẩu 4.454,9 ngàn tấn, chiếm 41,5%, giảm 1,2%; hàng nội địa 1.914,6 ngàn tấn, chiếm 17,8%, tăng 16,9%

Hàng hoá thông qua cảng

	Ước thực hiện (nghìn tấn)		% so sánh	
	Tháng 2	2 tháng	Tháng 2 so với tháng 1	2 tháng so với cùng kỳ 2012
	Tổng số	4.954,4	10.728,8	85,8
<i>* Phân theo loại cảng</i>				
Cảng biển	4.853,0	10.501,8	85,9	108,6
Cảng sông	101,4	227,0	80,7	77,0
<i>* Phân theo loại hàng bốc xếp</i>				
Hàng xuất khẩu	2.022,8	4.359,2	86,6	114,2
Hàng nhập khẩu	2.048,1	4.454,9	85,1	98,8
Hàng nội địa	883,5	1.914,6	85,7	116,9

VII. TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

1. Tài chính:

1.1 Tổng thu ngân sách Nhà nước 2 tháng ước thực hiện 31.666,5 tỷ đồng, đạt 13,3% dự toán, giảm 4,9% so cùng kỳ. Trong đó thu nội địa 18.480,1 tỷ đồng, đạt 13,8% dự toán, giảm 5,5%; thu từ dầu thô đạt 4.774,2 tỷ đồng, đạt 21% dự toán, tăng 7,7%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 8.000 tỷ đồng, đạt 10% dự toán, giảm 10,7%.

Thu ngân sách trên địa bàn

	Năm 2013 (Tỷ đồng)		% thực hiện 2 tháng so với	
	Dự toán	Ước TH 2 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2012
Tổng thu	238.360	31.666,5	13,3	95,1
Tổng thu cân đối ngân sách NN	236.830	31.254,3	13,2	94,8
I- Thu nội địa	134.080	18.480,1	13,8	94,5
Trong đó:				
1. Doanh nghiệp nhà nước	26.300	3.845,5	14,6	82,9
2. Khu vực ngoài nhà nước	35.500	4.286,1	12,1	87,8
3. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	34.326	4.909,5	14,3	104,1
II- Thu hoạt động xuất nhập khẩu	80.050	8.000	10,0	89,3
III- Thu từ dầu thô	22.700	4.774,2	21,0	107,7

Thu từ doanh nghiệp nhà nước chiếm 20,8% tổng thu nội địa, giảm 17,1% so cùng kỳ; Thu từ khu vực ngoài nhà nước 4.286,1 tỷ đồng, chiếm 20,2%, giảm 12,2%; Thu từ khu vực đầu tư nước ngoài 4.909,5 tỷ đồng, chiếm 26,6%, tăng 4,1%; Thu khác 5.439 tỷ đồng, tăng 2% (trong đó thuế thu nhập cá nhân 3.459,9 tỷ đồng, chiếm 63,6%, tăng 6,1%; tiền sử dụng đất 535,2 tỷ đồng, chiếm 9,8%, giảm 21%).

Thu ngân sách nhà nước địa phương 2 tháng ước đạt 6.231,5 tỷ đồng, đạt 15% dự toán, giảm 29% so cùng kỳ năm 2012.

1.2 Chi ngân sách địa phương (trừ tạm ứng) 2 tháng ước thực hiện 4.165,1 tỷ đồng, đạt 9,6% dự toán, tăng 42,2% so cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương

	Năm 2013 (Tỷ đồng)		% thực hiện tháng 2 năm 2013 so với	
	Dự toán	Ước TH 2 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2012
Tổng chi (trừ tạm ứng)	43.384,1	4.165,1	9,6	142,2
Trong đó:				
I- Chi đầu tư phát triển	12.978,8	755,8	5,8	279,3
Trong đó: trả lãi và vốn vay	3.390,0	4,1	0,1	128,4
II- Chi thường xuyên	28.190,0	3.409,4	12,1	128,4
Trong đó:				
Sự nghiệp kinh tế	4.394,8	302,7	6,9	218,8
Sự nghiệp giáo dục đào tạo	7.958,2	972,0	12,2	133,6
Sự nghiệp y tế	3.002,2	343,4	11,4	147,3
Quản lý hành chính	4.171,1	726,1	17,4	177,2

Chi đầu tư phát triển 755,8 tỷ đồng, đạt 5,8% dự toán, tăng 179,3% so cùng kỳ. Chi thường xuyên đạt 3.409,4 tỷ đồng, đạt 12,1% dự toán, tăng 28,4%; trong đó, chi sự nghiệp kinh tế 302,7 tỷ đồng, tăng 118,8%; chi sự nghiệp giáo dục đào tạo 972 tỷ đồng, tăng 33,6%; chi sự nghiệp y tế 343,4 tỷ đồng, tăng 47,3%; chi quản lý hành chính 726,1 tỷ đồng, tăng 77,2%; chi đảm bảo xã hội tăng 0,8%; chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học giảm 21%.

2. Tín dụng ngân hàng:

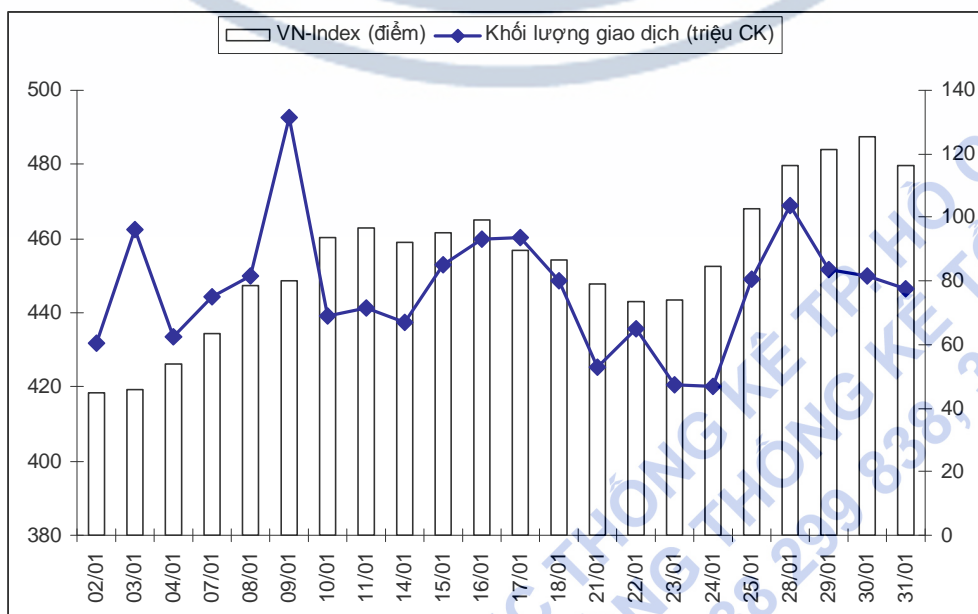
- Tổng vốn huy động trên địa bàn thành phố đến đầu tháng 2 đạt 1.003 ngàn tỷ, tăng 1% so tháng trước, tăng 13,7% so cùng kỳ. Vốn huy động của các Ngân hàng Thương mại cổ phần chiếm 54,5% tổng vốn huy động, tăng 7,4% so cùng kỳ. Trong tổng vốn huy động: Vốn bằng ngoại tệ chiếm 17,9%, giảm 18,4% so với cùng kỳ; Vốn đồng Việt Nam chiếm 82,1%, tăng 24,4%; riêng tiền gửi tiết kiệm chiếm 51,7%, tăng 33,8%.

- Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn thành phố đến đầu tháng 2 đạt 855,4 ngàn tỷ đồng, giảm 0,1% so tháng trước, tăng 13,9% so cùng kỳ. Dư nợ tín dụng của các Ngân hàng Thương mại cổ phần đạt 452,2 ngàn tỷ đồng, chiếm 52,9% tổng dư nợ, tăng 20% so cùng kỳ. Trong tổng số dư nợ: Dư nợ bằng ngoại tệ 188,3 ngàn tỷ đồng, chiếm 22%, giảm 6,8% so với cùng kỳ; Dư nợ bằng đồng Việt Nam chiếm 77,9%, tăng 21,5%; Dư nợ trung dài hạn chiếm 44,9%, tăng 15,8%; Dư nợ tín dụng ngắn hạn tăng 12,5%.

3- Thị trường chứng khoán:

Tính đến ngày 31/01, tổng số chứng khoán được phép giao dịch khớp lệnh là 313 gồm 307 cổ phiếu và 6 chứng chỉ quỹ, giảm 1 cổ phiếu so với đầu năm. Giá trị thị trường của các chứng khoán niêm yết là 787.844 tỷ đồng, tăng 15,74% so đầu năm.

Giao dịch chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán tháng 01/2013



3- Thị trường chứng khoán:

VN-Index tại ngày cuối tháng 01 đạt 479,79 điểm, tăng 15,74% so cuối năm trước, tương ứng tăng 66,06 điểm.

- Khối lượng giao dịch của tháng 01 đạt 1.825,2 triệu chứng khoán, tăng 68,9% so tháng 12/2012, bình quân mỗi phiên có 83,0 triệu chứng khoán được chuyển nhượng với giá trị 1.194,2 tỷ đồng. Khối lượng giao dịch cổ phiếu đạt 1.805,7 triệu cổ phiếu, tăng 70,1% so tháng trước; khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 1.706,7 triệu chứng khoán, tăng 98,6% so tháng trước; khối lượng giao dịch thỏa thuận đạt 118,5 triệu chứng khoán, giảm 46,5% so tháng trước.

- Giá trị giao dịch của tháng 01 đạt 26.271,4 tỷ đồng, tăng 81,4% so tháng trước. Trong đó: cổ phiếu đạt 25.721,9 tỷ đồng, tăng 83,4% so tháng trước; giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 22.918,1 tỷ đồng, tăng 147,3%.

Giao dịch chứng khoán trên thị trường niêm yết

	Kết quả giao dịch tháng 1/2013	% so sánh tháng 1 /2013 với	
		Tháng 12/2012	Tháng 1/2012
Tổng khối lượng giao dịch (triệu CK)	1.825,2	168,9	323,8
<i>Chia theo loại chứng khoán:</i>			
Cổ phiếu	1.805,7	170,1	323,3
Trái phiếu	5,2	130,0	179,3
Chứng chỉ quỹ	14,3	93,5	681,0
<i>Chia theo hình thức giao dịch:</i>			
Giao dịch khớp lệnh	1.706,7	198,6	541,5
Giao dịch thỏa thuận	118,5	53,5	47,7
Tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	26.271,4	181,4	289,6
<i>Chia theo loại chứng khoán:</i>			
Cổ phiếu	25.721,9	183,4	293,2
Trái phiếu	426,4	119,6	149,4
Chứng chỉ quỹ	123,1	126,1	1.119,1
<i>Chia theo hình thức giao dịch:</i>			
Giao dịch khớp lệnh	22.918,1	247,3	552,7
Giao dịch thỏa thuận	3.353,3	64,3	68,1

VIII. HOẠT ĐỘNG Y TẾ - VĂN HÓA XÃ HỘI

1. Các hoạt động văn hóa, lễ hội dịp Tết Quý Tỵ

Thành phố tổ chức nhiều hoạt động lễ hội mang đậm bản sắc dân tộc và gắn liền với ngày lễ kỷ niệm lịch sử:

- Lễ hội đón giao thừa: pháo hoa nghệ thuật vào thời khắc giao thừa đã được tổ chức tại 7 điểm tại trung tâm thành phố và một số quận/huyện như quận 2, quận 11, quận 9, huyện Hóc Môn, huyện Củ Chi, huyện Bình Chánh ... với các điểm bản

nhieu hơn năm trước đã giúp cho người dân thành phố có nhiều cơ hội thưởng thức vẻ đẹp của màn trình diễn pháo hoa đón mừng giờ khắc đầu tiên của năm mới.

- Lễ dâng hương, dâng hoa Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Tôn Đức Thắng được tổ chức vào ngày 6/2/2013 (ngày 26 tháng chạp) tại Bảo tàng Hồ Chí Minh – chi nhánh TP Hồ Chí Minh và Bảo tàng Tôn Đức Thắng. Lễ hội tưởng nhớ Quốc tổ tại đền tưởng niệm các Vua Hùng và các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh vì độc lập tự do của đất nước tại các khu tưởng niệm đã được tổ chức trọng thể vào những ngày đầu năm.

- Chợ hoa Tết: được tổ chức tại 68 điểm trên địa bàn toàn thành phố (tăng 9 điểm so Tết năm trước); riêng tại quận 8 với đặc thù sông nước mô hình chợ hoa "trên bến dưới thuyền" được mở với 500 gian hàng dọc tuyến bờ kè Bến Bình Đông.

- Đường hoa Nguyễn Huệ 2013 với chủ đề “Trái tim Việt Nam” chuyển tải ý nghĩa bản sắc dân tộc Việt Nam là một dân tộc hòa hiếu, nhân nghĩa, độ lượng nhưng đồng thời cũng rất anh dũng, kiên cường, bất khuất và tôn vinh về sức mạnh của đại đoàn kết toàn dân được tổ chức từ ngày 7/2 đến ngày 13/2 (từ ngày 27 tháng Chạp đến ngày Mừng 4 Tết).

- Hội hoa xuân tại công viên Tao Đàn được tổ chức từ ngày 05 đến 16/2 (từ 25 tháng Chạp đến Mừng 7 Tết). Ngoài những nét văn hóa truyền thống kết hợp với xu hướng hiện đại, năm nay có thêm chủ đề “Thế nước và lòng dân” với tên gọi “Dáng đứng Việt Nam”

- Hội chợ hoa xuân Phú Mỹ Hưng chủ đề "Hoa đồng cỏ nội" với khoảng 500 gian hàng hoa, cây cảnh và khoảng 200 gian hàng đặc sản Tết cùng các tiểu vùng, tiểu cảnh tái hiện hình ảnh quê hương Việt Nam qua các vùng miền và lịch sử văn hóa truyền thống của người Việt.

- Chương trình Phô tảo sáng từ ngày 01/02 đến 17/02: Trang trí ánh sáng đèn các tuyến đường Nguyễn Huệ, Lê Lợi, Đồng Khởi, Nam Kỳ Khởi nghĩa, Lê Duẩn, Phạm Ngọc Thạch và Công trường Quốc tế... Ngoài ra còn có nhiều chương trình với ý tưởng trang trí làm đẹp đường phố, giới thiệu truyền thống đất nước con người Việt Nam, lễ hội sách,... cũng được thực hiện trong dịp này.

2. Y tế:

- Tình hình dịch bệnh tháng 1/2013

+ **Bệnh sốt xuất huyết:** Số ca mắc bệnh trong tháng là 782 ca, giảm 16,7% so với tháng 1/2012 và giảm 32,1% so với tháng 12/2012 trong đó có 2 ca tử vong. Bệnh tập trung ở một số quận: Bình Tân, quận 8, Tân Bình, Tân Phú.

+ **Bệnh tay chân miệng:** Số ca mắc bệnh trong tháng là 573 ca, tăng 33,6% so với tháng 1/2012 và giảm 18,4% so với tháng 12/2012; không có tử vong. Bệnh xuất

hiện ở tất cả các quận, huyện nhiều nhất tại: quận Bình Tân, quận 8, huyện Bình Chánh.

+ **Bệnh tiêu chảy, tả:** Trong tháng phát hiện có 205 ca, giảm 28,8% so với tháng 1/2012, không có tử vong.

*** Công tác y tế dự phòng trong dịp Tết:**

- Các đơn vị y tế tiếp tục triển khai các biện pháp tích cực phòng, chống dịch cúm A (H1N1), bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng, ngăn chặn bệnh tiêu chảy cấp. Thanh tra Sở phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm, giá thuốc, kiểm dịch y tế. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm kết hợp với Chi cục Thú y thành phố kiểm tra chặt chẽ chất lượng vệ sinh thú y, sản phẩm gia súc gia cầm, thực phẩm nhập khẩu đông lạnh, trứng gia cầm tại các kho trữ hàng và các điểm bán lẻ. Các bệnh viện luôn luôn có đội ngũ y, bác sỹ trực cấp cứu 24/24 giờ với đầy đủ phương tiện (thuốc, máu, dịch truyền và các trang thiết bị) nhằm đảm bảo tốt việc cấp cứu, điều trị, không để xảy ra thiệt mạng do bất cẩn hoặc do chậm xử lý trong thời gian Tết và lễ hội. Tổng đài cấp cứu 115 được tăng cường về lực lượng để đáp ứng thông suốt mọi yêu cầu cấp cứu của bệnh nhân trên địa bàn thành phố và các tỉnh lân cận.

3. Trật tự an toàn xã hội (từ ngày 16/12/2012 đến 15/01/2013)

- **Tội phạm kinh tế:** Đã phát hiện, xử lý 113 vụ vi phạm kinh tế, thu giữ hàng hóa trị giá trên 6,57 tỷ đồng.

Phát hiện 49 vụ vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh giết mổ gia súc, chế biến thực phẩm, các công ty, doanh nghiệp thu gom chất thải và các hệ thống xử lý chất thải.

- **Tội phạm hình sự:** Đã xảy ra 570 vụ phạm pháp hình sự, giảm 6,1% so với tháng trước, làm chết 8 người, bị thương 86 người và thiệt hại tài sản trị giá trên 30 tỷ đồng. Trong đó giết người 7 vụ, cướp tài sản 34 vụ, cướp giật 111 vụ, cố ý gây thương tích 55 vụ, trộm cắp tài sản 288 vụ, cưỡng đoạt tài sản 08 vụ, lừa đảo lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 35 vụ, Đã điều tra khám phá 391 vụ phạm pháp hình sự, bắt 501 người vi phạm. Hiện nay với sự tăng cường kiểm tra kiểm soát của lực lượng cảnh sát số vụ phạm pháp hình sự mang tính tàn độc đã giảm đáng kể nhưng tội phạm trộm cắp cướp giật còn diễn biến phức tạp đặc biệt ở các địa bàn vùng ven thành phố.

- Hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội

+ **Ma túy:** Đã khám phá 122 vụ buôn bán, tàng trữ; 35 vụ sử dụng trái phép chất ma túy. Đã khởi tố 106 vụ với 144 người vi phạm, xử lý hành chính 51 vụ với

148 người vi phạm. Rà soát, lập hồ sơ tập trung 106 đối tượng nghiện vào trung tâm cai nghiện, cơ sở chữa bệnh và giáo dục tại địa phương.

+ **Mại dâm và các tệ nạn xã hội khác:** Đã triệt phá 14 tổ chức mại dâm, bắt 51 đối tượng chủ chứa, môi giới và gái mại dâm; Tập trung 348 đối tượng lang thang, xin ăn, nghiện ma túy về các trung tâm xã hội. Kiểm tra lập biên bản 228 cơ sở dịch vụ giải trí vi phạm quy định.

+ **Cờ bạc, cá độ:** Xử lý 74 vụ cờ bạc với 352 người tham gia, thu giữ trên 146 triệu đồng và nhiều hiện vật.

- **Tai nạn giao thông đường bộ:** Xảy ra 79 vụ tai nạn, tăng 16,2% so với cùng kỳ năm trước, giảm 11,2% so tháng trước, làm chết 66 người, bị thương 32 người. Nguyên nhân chủ yếu do người dân thiếu ý thức không chấp hành luật lệ giao thông, phóng nhanh vượt ẩu, không làm chủ tốc độ, không chấp hành đội mũ bảo hiểm, vi phạm nguyên tắc an toàn giao thông,...

Đã lập biên bản hành chính 69,3 ngàn trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, tạm giữ 7,3 ngàn xe các loại, tước giấy phép lái xe 10,5 ngàn trường hợp, xử lý 4,5 ngàn trường hợp vi phạm về đội nón bảo hiểm,... chuyển kho bạc nhà nước trên 30,7 tỷ đồng.

- **Tai nạn cháy, nổ:** Trong tháng đã xảy ra 17 vụ cháy và 1 vụ nổ, tương đương số vụ cùng kỳ, tăng 4 vụ so tháng trước, làm bị chết 1 người, bị thương 1 người; Thiệt hại tài sản trị giá trên 158,4 triệu đồng (có 7 vụ chưa ước tính được thiệt hại). Nguyên nhân cháy chủ yếu là do sự cố về điện, bất cẩn trong sinh hoạt và rò rỉ bình gas.

*** Tình hình trật tự trong những ngày tết (từ ngày 9/2 đến 17/2)**

Nhìn chung tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố trong những ngày nghỉ Tết được đảm bảo an toàn; tệ nạn bài bạc tại lề đường, nơi công cộng giảm đáng kể so với Tết năm trước. Không xảy ra ùn tắc giao thông kéo dài trên 30 phút, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tụ tập đua xe trái phép hay chạy xe gây rối công cộng.

+ **Tình hình giao thông trong những ngày tết:** trên địa bàn thành phố xảy ra 71 vụ tai nạn giao thông, làm chết 13 người, làm bị thương 59 người; so với tết Nhâm Thìn 2012 giảm 15 vụ, giảm 45 người bị thương nhưng số người chết tăng 3 người Phát hiện 3,6 ngàn trường hợp vi phạm luật giao thông đường bộ, xử phạt 3,1 ngàn trường hợp, tạm giữ 486 xe vi phạm, tước 405 giấy phép lái xe. Thu về Kho Bạc 3,1 tỷ đồng.

4. Chăm lo Tết

4.1 Người có công và diện chính sách

Thành phố tổ chức các buổi họp mặt Cán bộ lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ trí thức .. .tổ chức chúc thọ, mừng thọ, đi thăm và tặng quà cho 170 cụ vừa tròn 100 tuổi.

Cán bộ, công chức, viên chức khu vực hành chính sự nghiệp được hỗ trợ tiền Tết với tổng số tiền hỗ trợ từ ngân sách là 137,8 tỷ đồng (900 ngàn đồng/người).

- Quà Tết cho người thuộc diện chính sách có công : 284,9 ngàn người với số tiền 171 tỷ đồng

- Quà Tết cho cựu tù chính trị và tù binh có hoàn cảnh khó khăn, chưa được hưởng chế độ chính sách là 500 ngàn/người.

- Quà Tết thăm các gia đình có con em đang làm nhiệm vụ tại Quần đảo Trường Sa và Nhà giàn DK1 là 1,5 triệu đồng/gia đình.

- Trợ cấp mức 600 ngàn đồng/người đối với 77.976 người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội; 31.098 người diện trợ cấp xã hội thường xuyên; 557 người diện ngưng hưởng trợ cấp mất sức lao động chuyển sang hưởng trợ cấp xã hội.

- Tặng quà cho 44,3 hộ nghèo và cận nghèo của thành phố với trị giá 19,94 tỷ đồng. Ngoài ra Ban vận động vì người nghèo thành phố cũng đã vận động thêm 5.400 phần quà mỗi phần trị giá 500 ngàn đồng cho hộ nghèo tại 19 phường/ xã có tỷ lệ hộ nghèo cao với tổng số tiền 2,7 tỷ đồng.

- Quà tết 1000 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn thành phố với trị giá 200 triệu đồng.

Ngoài số tiền trợ cấp từ thành phố từ nguồn ngân sách, Ủy ban nhân dân quận/huyện thông qua vận động các đoàn thể, tổ chức xã hội từ thiện và theo khả năng của địa phương chủ động tổ chức chăm lo Tết cho dân nghèo để mọi người đều được vui Tết.

4.2 Người lao động

Mức thưởng Tết âm lịch cho người lao động năm nay của doanh nghiệp với mức trung bình là 1 tháng lương với mức thưởng thấp nhất là 2,6 triệu đồng/người.

- Hỗ trợ vé xe cho công nhân: 190 doanh nghiệp vận tải hành khách đã hỗ trợ vé xe cho 25.243 công nhân về quê (tăng 9% so với năm 2012) với tổng số tiền 16.764,5 triệu đồng (tăng 23% so năm 2012). Chương trình “Tấm vé nghĩa tình” do Công đoàn Khu chế xuất - công nghiệp thực hiện đã vận động được 190 doanh nghiệp hỗ trợ vé xe cho 4.522 người với tổng số tiền hỗ trợ là 4.764,5 triệu đồng.

- Thành phố đã hỗ trợ cho 712,7 ngàn công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn (tăng 322,4 ngàn người so với năm 2012) với tổng số tiền là 412,8 tỷ

đồng (giảm 26,8 tỷ đồng so với năm 2012). Ngoài ra, một số quận/ huyện cũng đã tổ chức đi thăm và tặng quà cho CNLĐ bị bệnh nan y, tai nạn lao động, với mức hỗ trợ bình quân 200 ngàn đồng/người.

5. Giải quyết việc làm:

Dự ước, tháng 02 có trên 25 ngàn lao động được giải quyết việc làm, tăng 21,6% so với tháng trước. Trong đó lao động có việc làm ổn định là 9,9 ngàn người (chiếm 39,4%). Số chỗ việc làm mới tạo ra là 13,6 ngàn.

Tính từ đầu năm, đã có 45,6 ngàn lao động được giải quyết việc làm, giảm 5,1% so với cùng kỳ 2012. Trong đó, lao động có việc làm ổn định là 18,4 ngàn lượt người (chiếm 40,4%). Số chỗ việc làm mới tạo ra là 20,8 ngàn chỗ làm.

6. Thực hiện bảo hiểm thất nghiệp:

Từ ngày 14/01 đến ngày 01/02, đã có 5,4 ngàn người lao động tới đăng ký thất nghiệp tại Trung tâm Giới thiệu việc làm thành phố đồng thời có 4,6 ngàn người đã nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp. Số người đề nghị chuyển hưởng trợ cấp thất nghiệp đến các tỉnh là 1,9 ngàn người, số người từ nơi khác chuyển đến thành phố hưởng trợ cấp thất nghiệp là 360 người. Số tiền chi trả trợ cấp thất nghiệp 78,6 tỷ đồng; Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp 10,5 ngàn người.

Trên đây là một số chỉ tiêu cơ bản về tình hình kinh tế xã hội của thành phố trong tháng 2 năm 2013.